

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2018/QĐDS-ST
Ngày: 13-9-2018
V/v tuyên bố một người mất tích.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Thành Chung** - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông **Bùi Văn Cương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Bích Du** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 288/2016/TLST-VDS ngày 24 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số 05/2018/QĐPH-ST ngày 06 tháng 9 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Phạm Thị N**, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Tổ 7, ấp T H, xã T Đ, huyện T C, tỉnh Tây Ninh (có mặt);
2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ 7, ấp T H, xã T Đ, huyện T C, tỉnh Tây Ninh.
3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Chị Phạm Thị N yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Xuân T mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh nhận định:

Chị N và anh T chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 02/4/2010 tại Ủy ban nhân dân xã T Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Anh T có đăng ký hộ khẩu thường trú và có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ 7, ấp T H, xã T Đ, huyện T C,

tỉnh Tây Ninh. Từ tháng 5/2014, anh chị xảy ra mâu thuẫn và anh T đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu và không có tin tức gì.

Ngày 06/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã ra Thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh T, đến nay vẫn không có tin tức gì về anh T.

Tại phiên họp, vị Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để giải quyết theo hướng: Chấp nhận yêu cầu của Chị N và tuyên bố anh T mất tích. Chị N phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì yêu cầu của Chị N là có căn cứ, cần chấp nhận. Chị N phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1- Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị N về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ 7, ấp T H, xã T Đ, huyện T C, tỉnh Tây Ninh mất tích từ ngày 01/6/2014.

2- Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Chị Phạm Thị N phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0024798 ngày 24/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị Phạm Thị N đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4- Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Chị N có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã T Đ;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Chung